ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 6961 /UBND-VXNV V/v Hướng dẫn triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn	*Bắc Kạn, ngày 17 tháng 10 năm 2021*

HỎA TỐC

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành quy định tạm thời "*Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19*", UBND tỉnh hướng dẫn triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, cụ thể như sau:

1. Từ 00h ngày 18 tháng 10 năm 2021

- Tạm dừng hoạt động các Chốt kiểm soát dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Tất cả các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh hoạt động trong trạng thái bình thường mới, đảm bảo thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch theo Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế và hướng dẫn của các bộ, ngành khác; hạn chế tập trung đông người trong cùng một thời điểm, thực hiện nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế.

- 100% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh phải tạo mã QR-Code để quản lý thông tin người đi, đến; trường hợp nào không đảm bảo yêu cầu về phòng, chống dịch thì phải xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật và tạm dừng hoạt động cho đến khi đảm bảo yêu cầu phòng, chống dịch.

2. Quy định đối với người từ các địa bàn, cấp độ dịch khác nhau vào tỉnh Bắc Kạn

Người dân chủ động xác định mức độ nguy cơ tại địa điểm đi và đến (tại website: http://moh.gov.vn/dia-diem-cach-ly), phải khai báo y tế tại Trạm Y tế nơi đến và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu khai báo y tế không trung thực; thông báo ngay cho cơ quan y tế trên địa bàn trong trường hợp có dấu hiệu bất thường về sức khỏe. Trong đó:

2.1. Đối với người từ vùng xanh, vùng vàng, vùng cam (cấp độ 1, 2, 3)

- Tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong vòng 07 ngày.

- Các trường hợp nghi ngờ mắc COVD-19 hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2.2. Đối với người từ vùng đỏ (cấp độ 4) và vùng đang thực hiện cách ly y tế (phong tỏa), người tiếp xúc gần (F1) phải có xét nghiệm âm tính với vi rút SARS-CoV-2 bằng phương pháp Realtime - PCR (viết tắt là PCR)

- *Người đã được tiêm đủ 02 liều vắc xin phòng COVID-19 hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng (có Giấy xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền):* Tự cách ly tại nhà/nơi lưu trú 07 ngày và tiếp tục theo dõi sức khỏe 07 ngày tiếp theo; lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp PCR vào ngày đầu tiên và ngày thứ 07.

- *Trường hợp những người chưa tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19:* Thực hiện cách ly tại nhà/nơi lưu trú 07 ngày và tiếp tục theo dõi sức khỏe 14 ngày tiếp theo; lấy mẫu xét nghiệm PCR vào ngày đầu tiên, ngày thứ 07 và ngày thứ 14.

- *Trường hợp những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19:* Thực hiện cách ly tập trung 14 ngày và tiếp tục theo dõi sức khỏe 07 ngày tiếp theo; lấy mẫu xét nghiệm PCR vào ngày đầu tiên, ngày thứ 07 và ngày thứ 14.

Riêng đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi thực hiện cách ly tại nhà và phải có người chăm sóc cách ly cùng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

3. Tổ chức thực hiện

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể, các huyện/thành phố, các doanh nghiệp chỉ đạo, giám sát thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 hiện hành; chịu trách nhiệm hoàn toàn về các sai phạm xảy ra trong phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

- UBND các huyện/thành phố chỉ đạo các xã, phường, thị trấn tăng cường quản lý di biến động dân cư trên địa bàn; rà soát, phát hiện các trường hợp về/đến từ vùng dịch để áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp theo quy định; xử lý nghiêm theo pháp luật các trường hợp vi phạm quy định về phòng, chống dịch COVID-19; đẩy nhanh tiến độ tiêm vắc xin phòng COVID-19 cho các nhóm tuổi theo hướng dẫn cập nhật của Bộ Y tế.

- Sở Y tế tổ chức xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ theo hướng dẫn của Bộ Y tế và hướng dẫn các địa phương xác định cấp độ dịch.

- Các quy định trước đây trái với nội dung Công văn này bị bãi bỏ./.

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Như trên (t/h);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban xây dựng đảng;
- Thành viên BCĐ PC Covid-19 tỉnh Bắc Kạn;
- Thành viên TT Chỉ huy PCD Covid-19 tỉnh:
- Báo Bắc Kạn, Đài PT&TH Bắc Kạn, Cổng TTĐT tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VXNV (V).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Phạm Duy Hưng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 6851/UBND-GTCNXD	*Bắc Kạn, ngày 12 tháng 10 năm 2021*
V/v triển khai các hoạt động vận tải chở khách đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19	

Kính gửi:
- Sở Giao thông vận tải;
- Sở Y tế;
- Công an tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Ủy ban nhân dân tỉnh nhận được Thông báo số 263/TB-VPCP ngày 08/10/2021 của Văn phòng Chính phủ về thông báo kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Văn Thành tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về triển khai khôi phục các đường bay nội địa; Công điện số 1322/CĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức hoạt động vận tải hành khách bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid 19; Quyết định số 1776/QĐ-BGTVT ngày 08/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc quy định tạm thời triển khai các đường bay nội địa chở khách thường lệ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Quyết định số 1777/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2021 về việc Ban hành Quy định tạm thời về thí điểm tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường bộ đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; Văn bản số 10619/BGTVT-VT ngày 10/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc thực hiện Công điện số 1322/CĐ-TTg ngày 10/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Vấn đề này, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Giao các đơn vị (như kính gửi) theo chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm nghiêm túc triển khai thực hiện Quy định tạm thời về các phương án triển khai khôi phục các đường bay nội địa phục vụ hành khách và thí điểm tổ chức hoạt động vận tải hành khách đường bộ do Bộ Giao thông vận tải ban hành tại Quyết định: Số 1776/QĐ-BGTVT ngày 08/10/2021; số 1777/QĐ-BGTVT ngày 10/10/2021 và các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại các Văn bản nêu trên (phô tô các văn bản gửi kèm).

Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố quản lý, theo dõi, kiểm tra, giám sát những người về địa phương theo quy định; bố trí đầu mối tiếp nhận và xác nhận việc đã tiếp nhận thông tin hành khách đến cư trú, lưu trú tại địa phương; thông báo đầu mối tiếp nhận thông tin hành khách đến Cục Hàng khôngViệt Nam (đối

với người về địa phương bằng đường hàng không); thông tin rộng rãi về các biện pháp phòng chống dịch của địa phương đối với các hành khách đến cư trú, lưu trú tại địa phương để hành khách được biết và thực hiện.

2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Sở Y tế theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị, địa phương thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các quy định của Bộ Giao thông vận tải về tổ chức các hoạt động vận tải hành khách đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19.

Với nội dung trên, yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên (t/h);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh (ô. Tuyên);
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- CVP, PCVP (ô. Nguyên);
- Lưu: VT, Việt, TTCBTH, GTCNXD (T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đinh Quang Tuyên

BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4800/QĐ-BYT	*Hà Nội, ngày 12 tháng 10 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2007;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19";

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý môi trường y tế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ; Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng Cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế; Viện trưởng các Viện thuộc hệ y tế dự phòng; Giám đốc các bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thủ trưởng y tế các bộ, ngành, Thủ trưởng các đơn vị và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3
- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Thành viên BCĐQG phòng, chống dịch COVID-19;
- Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, MT.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long

BỘ Y TẾ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI

Về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"

(kèm theo Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế)

I. CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CẤP ĐỘ DỊCH

1. Các tiêu chí

a) Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.

b) Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin.

c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

2. Yêu cầu với các tiêu chí

2.1. Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần[1].

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới[2] (mức 1: 0 - < 20; mức 2: 20 – <50; mức 3: 50 - <150; mức 4: ≥150). Các địa phương có thể điều chỉnh giảm hoặc tăng số ca mắc mới trong từng mức độ cho phù hợp với tình hình thực tế.

2.2. Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19[3].

a) Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin phòng COVID-19 phân theo 02 mức (≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin; <70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin). Các địa phương có thể điều chỉnh tỷ lệ tiêm chủng phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

b) Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

---

[1] Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần = [(Số ca mắc mới ***trong tuần*** + Số ca mắc mới của ***tuần trước)***/(2 x Dân số trên địa bàn)] x 100.000. Ca mắc mới tại cộng đồng không bao gồm ca nhập cảnh, ca mắc trong cơ sở cách ly y tế tập trung;

[2] https://www.who.int/publications/i/item/considerations-in-adjusting-public-health-and-social-measures-in-the-context-of-covid-19-interim-guidance

[3] Được tính là số người được tiêm chủng trên tổng dân số cư trú trên địa bàn theo độ tuổi x 100 (%).

2.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Tỉnh, thành phố có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4 [4].

b) Các quận, huyện, thị xã, thành phố (huyện) có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn (xã) [5] để đáp ứng khi có dịch xảy ra.

3. Phân loại cấp độ dịch theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ theo bảng sau:

Tiêu chí 1* / **Tiêu chí 2***	0 - < 20	20 – <50	50 - <150	≥150
≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
<70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

** Tiêu chí 1, 2 có thể điều chỉnh số ca mắc mới, tỷ lệ người được tiêm chủng trong từng mức độ cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.*

4. Điều chỉnh cấp độ dịch:

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.

- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu *tại điểm b khoản 2.2 mục 2 phần I* (trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca mắc).

5. Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ tình hình thực tiễn về diễn biến dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế (mật độ dân cư, điều kiện kinh tế xã hội, ...), khả năng ứng phó có thể điều chỉnh các tiêu chí, cấp độ dịch cho phù hợp, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

---

[4] Tiêu chí này áp dụng ở cấp tỉnh và bắt buộc đối với tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương không phân biệt cấp độ dịch. UBND cấp tỉnh phê duyệt kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 và kế hoạch bảo đảm số giường ICU tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh, thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) theo quy định tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế và Quyết định 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế; trong các kế hoạch phải xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung.

[5] UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết.

II. CÁC BIỆN PHÁP CHUYÊN MÔN

1. Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần chuẩn bị các nội dung sau:

a) Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

b) Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly y tế và điều trị trên địa bàn.

c) Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), đặc biệt kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ tuyến huyện trở lên có hệ thống cung cấp ô xy hóa lỏng, khí nén; các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ô xy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Xét nghiệm

a) Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ.

- Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở…

- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ quan y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ đầu mối, bến xe, siêu thị…; đối với các nhóm nguy cơ (các trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người…) như lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper)…

- Tại cơ sở sản xuất kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao.

b) Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân; chỉ thực hiện xét nghiệm đối với trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3.

c) Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh: chỉ xét nghiệm khi có yêu cầu điều tra dịch tễ; với trường hợp cách ly y tế hoặc theo dõi y tế và trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

d) Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch: tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, địa phương quyết định đối tượng, địa bàn xét nghiệm cho phù hợp.

đ) Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

3. Cách ly y tế

a) Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế [6,7].

b) Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em) [7]: thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

4. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

5. Điều trị F0: thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

6. Đối với công tác đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn, tại các cơ sở giáo dục đào tạo, đối với người điều khiển phương tiện vận chuyển thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công thương.

Đối với việc tổ chức các hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời tại các địa bàn có dịch cấp độ 2, 3, 4: các địa phương quyết định tăng số lượng người tham gia hoặc công suất hoạt động trong trường hợp 100% người tham gia đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-COV-2 âm tính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Chỉ đạo việc tổ chức triển khai Hướng dẫn này để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ; báo cáo tiêu chí phân loại, điều chỉnh cấp độ dịch của tỉnh, thành phố về Bộ Y tế (Cục Y tế dự phòng).

b) Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

c) Chỉ đạo Sở Y tế công bố, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) thuộc tỉnh, thành phố và các biện pháp áp dụng tương ứng

---

[6] Áp dụng theo Công văn số 8399/BYT-MT ngày 06/10/2021 của Bộ Y tế; Đối với những người tham gia các đoàn công tác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo Công văn số 6386/BYT-MT ngày 06/8/2021 của Bộ Y tế; Đối lực lượng tham gia hỗ trợ công tác phòng, chống dịch COVID-19 thực hiện theo Công văn số 7316/BYT-MT ngày 03/9/2021 của Bộ Y tế;

[7] Áp dụng theo Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế; Công văn số 7020/BYT-MT ngày 25/8/2021 của Bộ Y tế.

trên cổng thông tin điện tử của địa phương; cập nhật cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

d) Chỉ đạo Sở Y tế tham mưu để điều chỉnh các tiêu chí phân loại và điều chỉnh cấp độ dịch phù hợp với diễn biến tình hình dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế và thực tiễn triển khai.

đ) Chỉ đạo việc thực hiện báo cáo kết quả triển khai khi có yêu cầu.

2. Các bộ, ngành, cơ quan Trung ương

a) Chỉ đạo các đơn vị, cơ quan liên quan phối hợp với các địa phương tổ chức thực hiện Hướng dẫn này để triển khai hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ.

b) Phối hợp với Bộ Y tế và các địa phương tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn này.

3. Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế

a) Chủ động tổ chức triển khai Hướng dẫn này theo chức năng, nhiệm vụ được phân công trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

b) Cục Quản lý môi trường y tế làm đầu mối, phối hợp với Cục Y tế dự phòng và các đơn vị liên quan tổ chức hướng dẫn, phổ biến, chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện và báo cáo kết quả triển khai Hướng dẫn này khi có yêu cầu.

c) Cục Y tế dự phòng hướng dẫn tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn quốc đảm bảo an toàn, khoa học, hiệu quả; xây dựng lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em và tiêm tăng cường.

d) Cục Quản lý khám, chữa bệnh hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch, đào tạo nhân lực và tổ chức thực hiện đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của các tuyến; tổ chức quản lý F0 tại nhà.

đ) Cục Phòng, chống HIV/AIDS hướng dẫn các địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai các trạm y tế lưu động; tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng.

e) Cục Công nghệ thông tin phối hợp với Cục Y tế dự phòng cập nhật, công khai các vùng dịch và cấp độ dịch ở tất cả các địa phương trong cả nước trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

g) Vụ Kế hoạch - Tài chính làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tiếp tục đề xuất, hướng dẫn tổ chức triển khai các giải pháp, chính sách tăng cường năng lực đầu tư, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở.

h) Vụ Tổ chức cán bộ làm đầu mối phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị liên quan của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an chuẩn bị sẵn sàng lực lượng cơ động để kịp thời tăng cường cho các địa phương trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng kiểm soát dịch của địa phương.

Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản hồi về Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) để kịp thời giải quyết. Hướng dẫn này sẽ tiếp tục được cập nhật, điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn./.

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 698 /KH-UBND	*Bắc Kạn, ngày 19 tháng 11 năm 2021*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

Thực hiện Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19"; để vừa bảo đảm mục tiêu kép và đảm bảo sức khỏe, tính mạng người dân là trên hết, trước hết trong điều kiện "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" và căn cứ diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 hiện nay trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

- Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội.

- Nhằm đảm bảo sự thống nhất thực hiện theo quy định, hướng dẫn của các bộ, ngành, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của nhân dân dần trở lại tình trạng bình thường mới.

II. YÊU CẦU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, huy động cả hệ thống chính trị, chính quyền, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép; bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của chính quyền các cấp, nhất là cấp cơ sở. Bảo đảm mục tiêu kép nhưng đặt sức khỏe, tính mạng người dân lên trên hết, trước hết nhưng không gây ách tắc cho lưu thông, sản xuất.

2. Bảo đảm các giải pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 phải được thực hiện dứt khoát, kịp thời, quyết liệt; đảm bảo hài hòa giữa các giải pháp chuyên môn y tế với các giải pháp hành chính, kinh tế - xã hội. Các giải pháp y tế phải đồng bộ giữa cách ly với xét nghiệm, điều trị, vắc xin, theo phương châm "cách ly, xét nghiệm là then chốt, vắc xin, thuốc điều trị là điều kiện tiên quyết".

III. PHÂN LOẠI ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

1. Phân loại cấp độ dịch

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.

- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.

- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch: Đánh giá từ quy mô cấp xã.

3. Tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

a) Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian.

b) Độ bao phủ vắc xin.

c) Khả năng thu dung, điều trị của các tuyến.

4. Xác định cấp độ dịch tại tỉnh Bắc Kạn

4.1. Tiêu chí 1: Tỷ lệ ca mắc mới tại cộng đồng/số dân/thời gian

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới (mức 1: 0 - < 20; mức 2: 20 - <50; mức 3: 50 - <150; mức 4: ≥150).

- **Cấp tỉnh**: Dân số 316. 463 người *(theo Cục Thống kê tỉnh cung cấp).*

Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới). Cách tính ca mắc trong cộng đồng theo công thức:

$$A = \frac{(B + C)}{(2x\,D)} X100000$$

Trong đó:

A: Số ca mắc mới tại cộng đồng /100.000 người/tuần

B: Số ca mắc mới tại cộng đồng /tuần này

C: Số ca mắc mới tại cộng đồng của tuần trước

D: Dân số trên địa bàn

- **Cấp huyện, cấp xã:** Cách tính ca mắc trong cộng đồng theo công thức cách tính như cấp tỉnh (nêu trên).

4.2. Tiêu chí 2: Độ bao phủ vắc xin

a) Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19: ≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin.

b) Trong tháng 11/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19. Từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

4.3. Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến

a) Cấp tỉnh có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc tỉnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4[1].

b) Các huyện, thành phố có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn để đáp ứng khi có dịch xảy ra.[2]

---

[1] UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 650/KH-UBND ngày 02/11/2021 về Thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 theo mô hình tháp 3 tầng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn và Kế hoạch số 649/KH-UBND ngày 02/11/2021 về Thiết lập Trung tâm hồi sức tích cực điều trị người bệnh COVID-19 nặng trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

** Trong trường hợp nâng cấp độ dịch thì phải thông báo cấp độ dịch và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch trước tối thiểu 48 giờ cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.*

IV. CÁC BIỆN PHÁP CHUYÊN MÔN Y TẾ

1. Chuẩn bị năng lực ứng phó với dịch COVID-19

Để đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, các huyện, thành phố cần chuẩn bị các nội dung sau:

a) Xây dựng kịch bản và phương án bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

b. Tăng cường tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực truy vết, xét nghiệm, cách ly trên địa bàn

c) Tăng cường khả năng thu dung, điều trị và chăm sóc người mắc COVID-19:

- Xây dựng kế hoạch thu dung, chăm sóc, điều trị người mắc COVID-19 (F0), kế hoạch bảo đảm đáp ứng về giường ICU. Cập nhật số liệu và quản lý phần mềm báo cáo các cơ sở thu dung, điều trị F0.

- Có kế hoạch bảo đảm khi có dịch xảy ra: các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các trạm y tế xã, phường, thị trấn bảo đảm cung cấp ô xy y tế; có kế hoạch tổ chức các trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc F0 tại cộng đồng, tổ chức quản lý F0 tại nhà.

- Tổ chức cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa điều trị bệnh nhân thông thường vừa điều trị COVID-19. Bảo đảm tổ chức phân luồng, sàng lọc các trường hợp nghi nhiễm đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để phát hiện ca bệnh, quản lý chặt chẽ, tránh lây nhiễm chéo trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

2. Xét nghiệm

- Thực hiện theo Kế hoạch số 659/KH-UBND ngày 05/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 theo vùng nguy cơ và nhóm nguy cơ trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

- Xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

3. Cách ly y tế

a) Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

b) Đối với người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em): thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

4. Tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19

---

[2] UBND cấp huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế, Kế hoạch số 604/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp.

- Xây dựng kế hoạch tiêm chủng cho trẻ em từ 3 đến dưới 18 tuổi; thực hiện tiêm vắc xin sớm nhất, nhanh nhất cho trẻ từ 12 đến dưới 18 tuổi theo lộ trình từ lứa tuổi cao đến thấp (tiêm trước cho lứa tuổi từ 16 đến dưới 18 tuổi và hạ dần độ tuổi) theo tiến độ cung ứng vắc xin của Bộ Y tế.

5. Điều trị F0: Thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế.

6. Đối với công tác đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn, các cơ sở giáo dục đào tạo, người điều khiển phương tiện vận chuyển: Thực hiện theo các hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Giao thông vận tải và Bộ Công Thương.

V. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH

Các biện pháp y tế bao gồm: cách ly y tế, xét nghiệm, thu dung, điều trị, tiêm chủng thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế ở tất cả các cấp độ.

1. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	GHI CHÚ
1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch: - Các điều kiện về chuyên môn như vắc xin, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế. - Ban chỉ đạo các cấp căn cứ vào tình hình thực tiễn để quy định về số lượng người tham gia.	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/hạn chế, có điều kiện	Không tổ chức/hạn chế, có điều kiện	
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19	Hoạt động	Hoạt động/hoạt động có điều kiện	Không hoạt động/hoạt động hạn chế, có điều kiện	Không hoạt động/hoạt động hạn chế, có điều kiện	Thực hiện theo Quyết định số 1811/QĐ-BGTVT ngày 16/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải
3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh ***Đối với Người vận chuyển hàng bằng xe máy** sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	

nghiệp bưu chính)					
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ	Thực hiệnt heo hướng dẫn Bộ Công Thương, Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.				
4.1. ***Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng*** *Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	
4.2. ***Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối,*** trừ các cơ sở quy định tại điểm 4.3, 4.4 *Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. ** Trường hợp cần thiết, Ban chỉ đạo các cấp quy định hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**	
4.3. ***Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống*** * Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế. ** Ban chỉ đạo các cấp quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 bao gồm hạn chế số lượng người bán, mua cùng một thời điểm.	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	
4.4. ***Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao*** như: karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp và các cơ sở khác do ban chỉ đạo phòng chống dịch các địa phương quyết định.	Hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động	
4.5. ***Hoạt động bán hàng***	Hoạt động	Hoạt	Ngừng	Ngừng	

rong, vé số dạo,... * Ban chỉ đạo các cấp quy định các điều kiện cần thiết để hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.		động/hoạt động có điều kiện*	hoạt động/hoạt động có điều kiện*	hoạt động	
5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp * Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế. ** Thời gian, số lượng học sinh, ngừng một số hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kết hợp với dạy, học trực tuyến và qua truyền hình.	Hoạt động*	Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế**	Thực hiện theo Hướng dẫn của Bộ GDĐT
6. Hoạt động cơ quan, công sở: Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19. * Giảm số lượng người làm việc, tăng cường làm việc trực tuyến.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Hoạt động hạn chế*	
7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 ** Ban chỉ đạo các cấp quy định số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động*/ hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động	
8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao	Thực hiện Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch				
8.1. ***Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch***: Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/hoạt động hạn chế*	

COVID-19 * Giảm công suất, số lượng người tham gia.					
8.2. ***Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...*** * Cơ sở có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (bao gồm việc tự tổ chức xét nghiệm cho nhân viên, người lao động, điều kiện đối với người thăm quan, khán thính giả và phương án xử lý khi có ca mắc mới). ** Giảm công suất, số lượng người tham gia.	Hoạt động*	Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động	
9. Ứng dụng công nghệ thông tin					
9.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	
9.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	

2. Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tuân thủ 5K	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
2. Ứng dụng công nghệ thông tin Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh).	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau * Tuân thủ điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm theo hướng dẫn của Bộ Y tế.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**

**Tuân thủ các điều kiện về tiêm chủng, xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của Bộ Y tế.				
4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19 * Theo hướng dẫn của Bộ Y tế và quyết định của Ban chỉ đạo phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19.	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*	Áp dụng*

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Công bố, cập nhật thông tin cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên địa bàn tỉnh và các biện pháp áp dụng tương ứng trên các ứng dụng công nghệ thông tin phòng, chống dịch (trang https://capdodich.yte.gov.vn; địa chỉ antoancovid.vn; Cổng thông tin điện tử...).

- Tiếp tục triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn tỉnh đảm bảo an toàn, hiệu quả; xây dựng kế hoạch lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em 3 đến dưới 18 tuổi; tham mưu kế hoạch sử dụng vắc xin năm 2022.

- Thực hiện đúng hướng dẫn, quy định của Bộ Y tế về chăm sóc, điều trị những người bị nhiễm bệnh (F0). Bố trí đủ nhân lực và trang thiết bị phù hợp với diễn biến dịch bệnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh sẵn sàng huy động, điều động nhân lực, trưng dụng trang thiết bị, vật tư tại các cơ sở ngoài công lập hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch trong tình huống khẩn cấp.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ động phối hợp với ngành y tế và các địa phương, đơn vị tiếp nhận lại các cơ sở trường học được sử dụng làm khu cách ly tập trung, bệnh viện dã chiến; lưu ý, phải thực hiện chặt chẽ việc tiêu độc, khử khuẩn, vệ sinh,... bảo đảm an toàn cho học sinh và giáo viên; phối hợp với ngành y tế triển khai tiêm chủng cho học sinh từ 3 đến dưới 18 tuổi.

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để người dân, phụ huynh, học sinh nắm rõ, hiểu chắc, không hoang mang trước tình hình dịch bệnh COVID-19 và phối hợp thực hiện tốt kế hoạch tổ chức dạy và học; chủ động báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến đối với các vấn đề liên quan khi phát sinh vướng mắc, khó khăn.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Kạn

Phối hợp với UBND huyện Chợ Mới thẩm định, rà soát, đánh giá kế hoạch phòng, chống dịch, đánh giá nguy cơ theo Quyết định số 2194/QĐ-BYT ngày 27/5/2020 của Bộ Y tế đối với các công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; phối hợp tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, xử lý các trường hợp vi phạm

quy định phòng, chống dịch trong hoạt động sản xuất trong các khu công nghiệp Thanh Bình.

4. Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh, các sở ngành và địa phương chủ động nắm tình hình, kịp thời tham mưu, đề xuất, thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ, tạo điều kiện để doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, sản xuất theo quan điểm "xây dựng kế hoạch tổ chức sản xuất an toàn, có tổ chức, an toàn để sản xuất, sản xuất phải an toàn". Đồng thời, thường xuyên kiểm tra, kiểm soát, giám sát chặt chẽ, đôn đốc, nhắc nhở việc chấp hành các quy định, giải pháp, biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong sản xuất, thực hiện đúng kế hoạch sản xuất an toàn đã được chấp thuận; xử lý nghiêm, yêu cầu tạm dừng ngay hoạt động đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm, không tuân thủ đúng quy định, kế hoạch tổ chức sản xuất đã được chấp thuận; thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tăng giá hàng hoá bất hợp lý.

5. Công an tỉnh

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất tổ chức hoạt động các các chốt kiểm soát y tế liên ngành khi cần thiết; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lợi dụng tình hình dịch bệnh để hoạt động phạm tội hoặc xuyên tạc, kích động, chống phá các quy định về phòng, chống dịch COVID-19; phối hợp với Sở Y tế và các địa phương thực hiện truy vết các F1, F2; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế và các đơn vị liên quan trong kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người nhiễm COVID-19 khỏi bệnh để triển khai thống nhất phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19...

6. Sở Giao thông vận tải

- Chủ trì hướng dẫn công tác phòng, chống dịch cho các đơn vị, địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

- Phối hợp với Công an tỉnh tăng cường kiểm tra, kiểm soát phương tiện giao thông, vận tải hàng hóa phục vụ phòng, chống dịch đảm bảo liên tục chuỗi cung ứng sản xuất và không gây trở ngại đối với người dân, không để ùn tắc giao thông.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tổ chức thực hiện nghiêm các quy định tại Quyết định số 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế ban hành "Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID-19", hạn chế tối đa việc lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung do quân đội quản lý.

- Triển khai các hoạt động phòng, chống dịch trong đơn vị quân đội; hỗ trợ lực lượng kiểm tra, kiểm soát tại các chốt kiểm soát y tế liên ngành trên địa bàn tỉnh; sẵn sàng tham gia hỗ trợ các địa phương khi có yêu cầu.

8. Sở Tài chính

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối ngân sách, bố trí kịp thời kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động phòng, chống dịch theo quy định.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương thực tốt các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển nông lâm nghiệp, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, chuỗi liên kết sản xuất với tiêu thụ; xây dựng mô hình nông nghiệp công nghệ cao, phát triển thương hiệu và giải quyết đầu ra cho sản phẩm nông sản". Bảo đảm cung ứng các yếu tố đầu vào cho sản xuất nông nghiệp, hỗ trợ người dân tổ chức sản xuất nông nghiệp trong điều kiện phòng, chống dịch bệnh.

10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các ngành, các cấp tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước cho người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19; tổ chức thực hiện tốt các chính sách trợ cấp thường xuyên, đột xuất cho người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội...

11. Sở Thông tin và Truyền thông

- Duy trì việc quản trị ứng dụng và phối hợp Sở Y tế cập nhật thông tin cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên Bản đồ thông tin dịch tễ COVID-19 của tỉnh Bắc Kạn (địa chỉ: https://covidmaps.backan.gov.vn) và các ứng dụng công nghệ thông tin phòng, chống dịch; phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống dịch bệnh, nâng cao nhận thức cho người dân; cung cấp thông tin trung thực về tình hình dịch bệnh và các biện pháp xử lý các hành vi vi phạm, tuyên dương các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch.

- Phối hợp Công an tỉnh thường xuyên rà soát trên không gian mạng, phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng đưa thông tin sai sự thật ảnh hưởng công tác phòng, chống dịch.

12. Sở Nội vụ

Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, điều động, huy động lực lượng cán bộ thuộc các sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia vào công tác phòng, chống dịch khi cần thiết. Hướng dẫn, thẩm định và đề xuất khen thưởng kịp thời các đơn vị, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống dịch.

13. Các sở, ban, ngành, đoàn thể khác

Theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, phối hợp và triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng, chống dịch theo văn bản chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh trên địa bàn. Căn cứ tình hình thực tế dịch bệnh trên địa bàn để quyết định áp dụng các biện pháp giãn cách xã hội và áp dụng các biện pháp phù hợp với mức độ, khả năng quản lý.

- Chỉ đạo việc tổ chức triển khai kế hoạch trên địa bàn để thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ; báo cáo tiêu chí phân loại, điều chỉnh cấp độ dịch của địa phương về Sở Y tế để cập nhật công bố trên Cổng thông tin điện tử, Bản đồ thông tin dịch tễ và báo cáo Bộ Y tế.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

- Chủ động chuẩn bị sẵn sàng các nguồn lực, điều kiện điều kiện cần thiết sẵn sàng cho công tác phòng, chống dịch.

- Theo dõi, quản lý và thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đối với công nhân của công ty, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh.

- Phối hợp với ngành y tế và các ngành có liên quan thực hiện tốt việc cách ly phòng, chống dịch; tiếp nhận người dân của địa phương trở về từ các tỉnh, thành phố khi hết thời hạn cách ly tập trung để tiếp tục theo dõi sức khỏe tại nhà. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tăng cường quản lý, giám sát các trường hợp cách ly tại nhà, nơi cư trú, phát huy hiệu quả hoạt động của các Tổ COVID cộng đồng trên địa bàn.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ COVID cộng đồng giám sát chặt chẽ, yêu cầu người dân khi trở về địa phương phải khai báo y tế và tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch, cách ly, theo dõi y tế theo quy định, chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không chấp hành và để dịch bệnh lây lan ra cộng đồng

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn. Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Tùy theo tình hình diễn biến của dịch COVID-19, UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Bình

Nơi nhận:
** Gửi bản điện tử:*
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UB MTTQ và các hội, đoàn thể tỉnh;
- VP Tỉnh ủy và các Ban XDĐ Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VXNV (V).

SỞ CÔNG THƯƠNG BẮC KẠN **TRUNG TÂM KHUYẾN CÔNG VÀ XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /TTKC-XTTM-TH V/v mời tham gia Chương trình cấp quốc gia về XTTM năm 2021	*Bắc Kạn, ngày tháng 11 năm 2021*

Kính gửi:

- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Trung tâm Xúc tiến thương mại; Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại; Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thương mại và Du lịch các tỉnh, thành phố;
- Các doanh nghiệp, hợp tác xã trong và ngoài tỉnh.

Thực hiện Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến thương mại được Bộ trưởng Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 3538/QĐ-BCT ngày 30 tháng 12 năm 2020; Kế hoạch số 687/KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2020 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc tổ chức tổ chức Hội chợ Công Thương khu vực Đông Bắc-Bắc Kạn năm 2021, theo đó Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn được giao tổ chức Hội chợ Công Thương khu vực Đông Bắc - Bắc Kạn năm 2021. Cụ thể như sau:

1. Mục tiêu:

- Nhằm triển khai Chương trình cấp quốc gia về Xúc tiến thương mại năm 2021 thúc đẩy hoạt động giao thương giữa các địa phương, các doanh nghiệp vùng Đông Bắc nói riêng và trong cả nước nói chung qua đó giới thiệu, quảng bá tiềm năng, thế mạnh, các sản phẩm đặc trưng của tỉnh Bắc Kạn (sản phẩm cam, quýt, miến dong, bún, phở và các sản phẩm chế biến từ củ nghệ...) và các địa phương khu vực Đông Bắc; chia sẻ kinh nghiệm, mở rộng hợp tác đầu tư, liên kết trong sản xuất, mở rộng thị trường nội địa;

- Giới thiệu những thành tựu và tiềm năng phát triển kinh tế của Bắc Kạn nói riêng, các tỉnh trong khu vực và của cả nước nói chung đồng thời tăng cường mối quan hệ kinh tế, thương mại, du lịch tỉnh Bắc Kạn với các tỉnh, thành phố trong khu vực; thúc đẩy các hoạt động xúc tiến thương mại, góp phần tăng trưởng kinh tế địa phương và kinh tế vùng;

- Góp phần tuyên truyền và đẩy mạnh cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt nam" do Bộ Chính trị phát động; tạo điều kiện thuận lợi để người tiêu dùng Bắc Kạn được tiếp cận, mua sắm sản phẩm có uy tín, chất lượng của các tỉnh trong khu vực và cả nước, thúc đẩy hoạt động kinh doanh thương mại, góp phần tăng trưởng giá trị tổng mức bán lẻ và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh;

- Dịch bệnh Covid-19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc sản xuất và lưu thông hàng hóa hóa trong cả nước, vì vậy việc tổ chức Hội chợ cấp vùng không chỉ là dịp để quảng bá, giới thiệu sản phẩm đặc trưng của các địa phương mà còn thúc đẩy kích cầu tiêu dùng, giúp cho nhà sản xuất, lưu thông hàng hóa, giảm bớt khó khăn về đầu ra cho sản phẩm đồng thời qua đây để nắm bắt nhu cầu, thị hiếu khách hàng, người tiêu dùng nhằm phục vụ cho việc cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới.

2. Quy mô: Dự kiến 228 gian hàng tiêu chuẩn (9m²/01gian hàng).

3. Thời gian: Thời gian dự kiến (07 ngày): từ ngày 10/12/2021 đến hết ngày 16/12/2021 *(Khai mạc Hội chợ: từ 19 giờ 30 phút ngày 10/12/2021);*

(Tùy theo diễn biến tình hình dịch bệnh Covid-19, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ xem xét, quyết định điều chỉnh thời gian tổ chức Hội chợ cho phù hợp hoặc dừng tổ chức nếu tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp);

4. Địa điểm: Tại Sân Trung tâm Văn hóa tỉnh Bắc Kạn *(Tổ 7, phường Sông Cầu, thành Phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn).*

5. Ngành hàng: Sản phẩm OCOP, sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm làng nghề; sản phẩm nông - lâm - hải sản và chế biến thực phẩm; hàng thủ công mỹ nghệ, đồ gỗ, nội thất; sản phẩm may mặc, thời trang, da giày, gia dụng; Các loại dịch vụ: ngân hàng, tài chính, bưu chính viễn thông, tư vấn, xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư; xúc tiến du lịch… và các mặt hàng khác.

6. Đối tượng tham gia: Các doanh nghiệp, đơn vị thuộc mọi thành phần kinh tế và các tổ chức xúc tiến thương mại Việt Nam được thành lập theo quy định hiện hành; UBND các huyện, thành phố trong tỉnh Bắc Kạn; các Hiệp hội, ngành hàng và làng nghề trong và ngoài tỉnh; các doanh nghiệp nước ngoài (nếu có) (sau đây gọi chung là doanh nghiệp)

Lưu ý: Để thích nghi trong điều kiện bình thường mới, tuân thủ các quy định phòng dịch Covid-19 của Trung ương và của tỉnh, đề nghị các đơn vị đăng ký tham gia Hội chợ căn cứ Văn bản số 6961/UBND-VXNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc hướng dẫn triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh đồng thời thường xuyên cập nhật thông tin cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên Bản đồ thông tin dịch tễ COVID-19 của tỉnh Bắc Kạn theo địa chỉ: https://covidmaps.backan.gov.vn làm cơ sở để đăng ký và tham gia Hội chợ.

Thông tin các văn bản về quy định phòng chống dịch Covid-19 được đăng tải trên website: xttmbackan.gov.vn

7. Chi phí: Giá gian hàng tiêu chuẩn tại Hội chợ **7.000.000** đồng/gian.

- Hỗ trợ của Nhà nước cho doanh nghiệp tham gia Chương trình: Hỗ trợ 50% từ nguồn kinh phí Xúc tiến thương mại quốc gia.

- Chi phí doanh nghiệp phải chịu khi tham gia Chương trình: 50% kinh phí thuê gian hàng *(từ gian thứ 03 sẽ tính 100% giá gian hàng).*

- Các chi phí và dịch vụ phát sinh khác do doanh nghiệp tự chi trả.

- Phương thức thanh toán của đơn vị chủ trì với doanh nghiệp: Tiền mặt hoặc chuyển khoản.

8. Các nghĩa vụ khi tham gia chương trình:

- Các doanh nghiệp thực hiện đăng ký danh sách số người tham dự Hội chợ gửi Ban tổ chức và cử cán bộ đi theo đúng đối tượng trong danh sách đã đăng ký; cán bộ đã đăng ký tham gia Hội chợ cần chủ động khai báo y tế và thực hiện đầy đủ các quy định về phòng chống dịch theo quy định; xuất trình CMND/CCCD để nhận số lượng thẻ cho gian hàng đã đăng ký tham gia;

- Hoàn thành hồ sơ đăng ký tham gia Hội chợ theo quy định; thực hiện nghiêm nội quy và quy định của hội chợ, quy định thông báo về phòng chống dịch Covid-19 của Ban tổ chức hội chợ;

- Giới thiệu, quảng bá và bán các sản phẩm hàng hóa phải đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng và được phép lưu thông trên thị trường. Niêm yết giá rõ ràng và không được tăng giá trong thời gian diễn ra hội chợ;

- Tự chi trả các khoản phí vận chuyển hàng hóa, chi phí đi lại, ăn, nghỉ, chi phí xét nghiệm Covid, test nhanh Covid-19 (nếu có) liên quan đến quá trình tham gia hội chợ.

9. Yêu cầu về Hồ sơ đăng ký tham gia Chương trình:

- Đơn đăng ký tham gia Hội chợ Công Thương khu vực Đông Bắc- Bắc Kạn năm 2021 (theo mẫu);

- Hợp đồng tham gia hội chợ (theo mẫu);

- Bản đăng ký số lượng người tham gia (theo mẫu);

- Báo cáo kết quả tham gia hội chợ (theo mẫu);

- Quyết định thành lập đơn vị hoặc Giấy phép đăng ký kinh doanh.

Hồ sơ đăng ký tham gia Hội chợ Công thương khu vực Đông Bắc - Bắc Kạn năm 2021 vui lòng gửi về Ban tổ chức trước ngày 09/12/2021

(Hồ sơ chi tiết được đăng tải trên website: xttmbackan.gov.vn)

10. Thời hạn đăng ký tham gia:

Hồ sơ đăng ký tham gia Hội chợ Công thương khu vực Đông Bắc - Bắc Kạn năm 2021 vui lòng gửi về Ban tổ chức trước ngày 09/12/2021.

Các đơn vị quan tâm đề nghị gửi Hồ sơ về:

Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Bắc Kạn

Địa chỉ: Số 34, đường Trường Chinh, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Website: xttmbackan.gov.vn

Tư vấn, hỗ trợ, giải đáp thắc mắc liên hệ: Ông Nguyễn Văn Hùng, số điện thoại 0913 995 907 hoặc Bà Hoàng Thị Loan, số điện thoại 0829 470 822./.

Tài liệu gửi kèm:

Kế hoạch 687/KH-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn Tổ chức Hội chợ Công Thương khu vực Đông Bắc- Bắc Kạn năm 2021; Văn bản số 6961/UBND-VXNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc hướng dẫn triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh

Nơi nhận:
Gửi bản điện tử:
- Sở Công Thương (B/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (đăng tin);
- Website Sở Công Thương (đăng tin);
- Website giao dịch điện tử ngành Công thương;
- GĐ, PGĐ Trung tâm;

Gửi bản giấy:
- Như trên;
- Cục Xúc tiến thương mại (B/c);
- Lưu: VT, XTTM-TH.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Quách Mạnh Thắng